Chi tiết mã HS 8421

Mã HS	8421
Mô tả hàng hóa	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí
Đơn vị	
Thời điểm tạo	04/11/2026 09:48:38
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/8421/

45 dòng thuế thuộc 8421

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8421.11.00	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm: / - - Máy tách kem	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.12.00	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm: / - - Máy làm khô quần áo	chiếc	27%	18%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.19.10	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm: / - - Loại khác: / - - - Loại sử dụng trong sản xuất đường	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.19.90	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.21.11	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Để lọc hoặc tinh chế nước: / - - - Công suất lọc không quá 500 lít/giờ: / - - - - Máy và thiết bị lọc sử dụng trong gia đình	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.21.19	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Để lọc hoặc tinh chế nước: / - - - Công suất lọc không quá 500 lít/giờ: / - - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.21.22	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Để lọc hoặc tinh chế nước: / - - - Công suất lọc trên 500 lít/giờ: / - - - - Hoạt động bằng điện	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8421.21.23	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Để lọc hoặc tinh chế nước: / - - - Công suất lọc trên 500 lít/giờ: / - - - - Không hoạt động bằng điện	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.22.30	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Để lọc hoặc tinh chế đồ uống trừ nước: / - - - Hoạt động bằng điện, công suất trên 500 lít/giờ	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.22.90	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Để lọc hoặc tinh chế đồ uống trừ nước: / - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.23.11	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Bộ lọc dầu hoặc xăng cho động cơ đốt trong: / - - - Dùng cho máy thuộc nhóm 84.29 hoặc 84.30: / - - - - Bộ lọc dầu	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.23.19	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Bộ lọc dầu hoặc xăng cho động cơ đốt trong: / - - - Dùng cho máy thuộc nhóm 84.29 hoặc 84.30: / - - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.23.21	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Bộ lọc dầu hoặc xăng cho động cơ đốt trong: / - - - Dùng cho xe có động cơ thuộc Chương 87: / - - - - Bộ lọc dầu	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.23.29	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Bộ lọc dầu hoặc xăng cho động cơ đốt trong: / - - - Dùng cho xe có động cơ thuộc Chương 87: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.23.91	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Bộ lọc dầu hoặc xăng cho động cơ đốt trong: / - - - Loại khác: / - - - - Bộ lọc dầu	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.23.99	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Bộ lọc dầu hoặc xăng cho động cơ đốt trong: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.29.10	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Loại khác: / - - - Loại phù hợp dùng trong y tế, phẫu thuật hoặc phòng thí nghiệm	chiếc	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
8421.29.20	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Loại khác: / - - - Loại sử dụng trong sản xuất đường	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.29.30	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Loại khác: / - - - Loại sử dụng trong hoạt động khoan dầu	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8421.29.40	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Loại khác: / - - - Loại khác, bộ lọc xăng	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.29.50	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Loại khác: / - - - Loại khác, bộ lọc dầu	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.29.60	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Loại khác: / - - - Loại khác, bằng fluoropolyme và có màng lọc hoặc màng tinh chế với độ dày không quá 140 micron (SEN)	chiếc	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
8421.29.90	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.31.10	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế các loại khí: / - - Bộ lọc khí nạp cho động cơ đốt trong: / - - - Dùng cho máy thuộc nhóm 84.29 hoặc 84.30	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.31.20	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế các loại khí: / - - Bộ lọc khí nạp cho động cơ đốt trong: / - - - Dùng cho xe có động cơ thuộc Chương 87	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.31.90	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế các loại khí: / - - Bộ lọc khí nạp cho động cơ đốt trong: / - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.32.00	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế các loại khí: / - - Bộ chuyển đổi xúc tác hoặc bộ lọc hạt, có hoặc không kết hợp, để tinh chế hoặc lọc khí thải từ động cơ đốt trong	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.39.20	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế các loại khí: / - - Loại khác: / - - - Máy lọc không khí	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.39.30	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế các loại khí: / - - Loại khác: / - - - Loại khác, có vỏ bằng thép không gỉ và có lỗ ống đầu vào và đầu ra có đường kính trong không quá 1,3 cm	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.39.90	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế các loại khí: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.91.10	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Của máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.12.00	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.91.20	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Của máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.19.10	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8421.91.90	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Của máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.11.00 hoặc 8421.19.90	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.21	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Lõi lọc của thiết bị lọc thuộc phân nhóm 8421.23: / - - - - Của phân nhóm 8421.23.11 hoặc 8421.23.21 (SEN)	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.29	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Lõi lọc của thiết bị lọc thuộc phân nhóm 8421.23: / - - - - Loại khác (SEN)	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.30	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.31	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.40	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.29.50	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.50	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.29.60	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.60	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.39.30	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.70	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.39.90	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.91	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.29.20	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.94	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.21.11	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.96	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.23.11 hoặc 8421.23.91	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.97	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8421.23.19 hoặc 8421.23.99	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8421.99.99	Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hoặc tinh chế chất lỏng hoặc chất khí / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.